Phụ lục chi tiết

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 (BAO GỒM KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 VỀ TRƯỚC KÉO DÀI SANG NĂM 2025) NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TRI TÔN

(Kèm theo Nghị quyết số 31 /NQ-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Tri Tôn)

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến xã)	Năng lực thiết kế (m)	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 về trước) kéo dài thời gian thực hiện giải ngân đến 31/12/2026			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 về trước) kéo dài thời gian thực hiện giải ngân đến 31/12/2026 sau điều chỉnh			Ghi chú
							Số, ngày, tháng, năm Quyết định	Tổng mức đầu tư		Tổng số (Tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*				Tổng số (NSTW+NST)	*Trong đó:*		
								Tổng số	Ngân sách Nhà nước (NS xã quản lý)		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh, xã			Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh, xã	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
	TỔNG CỘNG:							**22,199**	**22,199**	**16,742**	**14,992**	**1,750**	**2,416**	**-2,645**	**16,513**	**14,492**	**2,021**	-
*	**Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội huyện nghèo.**							**22,199**	**22,199**	**16,742**	**14,992**	**1,750**	**2,416**	**-2645**	**16,513**	**14,492**	**2,021**	
	Dự án tiếp nhận từ huyện tiếp tục thực hiện							**16,381**	**16,381**	**10,924**	**10,374**	**550**	**-**	**-154**	**10,770**	**10,256**	**514**	-
1	Nâng cấp mở rộng đường vành đai Tà Le số 5 (ấp Tô Thuận)	8151761	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2025		**1,111**	**1,111**	**1,011**	907	104		-8	**1,003**	908	95	
2	Nâng cấp đường Tà Le Hang Quân Y	8098491	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2023-2025	QĐ số 7632/QĐ-UBND ngày 29/11/2022	**1,879**	**1,879**	**20**	19	1		-14	**6**	5	1	
3	Bê tông xi măng đường số 1 và đường số 2 khu dân cư ấp Tô Hạ	8104438	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2024-2025	QĐ số 4404/QĐ-UBND ngày 28/9/2023	**1,194**	**1,194**	**1,057**	951	106		-109	**948**	842	106	
4	Nâng cấp đường cập kênh Soài So	8093974	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2024-2025	Qđ số 3403/QĐ-UBND ngày 13/6/2024	**1,964**	**1,964**	**1,708**	1,540	168		0	**1,708**	1,540	168	
5	Đường Liên xã Núi Tô-Thị trấn Cô Tô	8095352	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2024-2025	QĐ số 4406/QĐ-UBND ngày 28/9/2023	**2,661**	**2,661**	**1,835**	1,820	15		0	**1,835**	1,820	15	
6	Nâng cấp, mở rộng đường nhánh ấp An Lợi (đoạn Tổ 3, Tổ 5, Tổ 12)	8152753	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2025		**863**	**863**	**797**	787	10		0	**797**	788	9	
7	Nâng cấp, mở rộng đường nhánh ấp Tà On (đoạn từ Tổ 11 đến Tổ 12)	8153278	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2025		**541**	**541**	**510**	500	10		0	**510**	500	10	
8	Nâng cấp lộ giao thông nông thôn đường ấp An Lợi (Đoạn còn lại)	8091014	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2023-2025	QĐ số 7638/QĐ-UBND ngày 29/11/2022	**727**	**727**	**27**	17	10		0	**27**	17	10	
9	Nâng cấp đường ấp Tà On (đường từ nhà cô Siêm ra đồng, nhà Chau Tin thẳng ra đồng, nhà ông hai Sanh ra đồng)	8104051	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2023-2025	QĐ số 7639/QĐ-UBND ngày 29/11/2022	**988**	**988**	**31**	24	7		0	**31**	24	7	
10	Bê tông xi măng đường ấp An Thuận	8116724	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2024-2025		**398**	**398**	**322**	317	5		0	**322**	318	4	
11	Bê tông xi măng đường ấp Bằng Rò	8116725	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2024-2025	QĐ số 7641/QĐ-UBND ngày 29/11/2022	**267**	**267**	**225**	220	5		-4	**221**	221	-	
12	Nâng cấp đường ấp An Hòa (từ đường giữa trước Văn Phòng ban ấp ra đồng)	8116726	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2024-2025	QĐ số 7642/QĐ-UBND ngày 29/11/2022	**974**	**974**	**847**	837	10		0	**847**	838	9	
13	Nâng cấp lộ giao thông nông thôn (đường dân sinh ra đồng đối diện Cổng Chùa Long Định đến chân Cầu Châu Lăng)	8095354	xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2024-2025	QĐ số 4407/QĐ-UBND ngày 28/9/2023	**2,814**	**2,814**	**2,534**	2,435	99		-19	**2,515**	2,435	80	
	**** Dự án khởi công mới***							**5,818**	**5,818**	**5,818**	**4,618**	**1,200**	**2,416**	**-2491**	**5,743**	**4,236**	**1,507**	
14	Duy tu, sửa chữa đoạn đường từ tổ 9 đến tổ 10 ấp Bằng Rò		xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2026	QĐ số 1671A/QĐ-UBND ngày 15/7/2026	**832**	**832**	**832**	750	82		0	**832**	750	82	
15	Duy tu, sửa chữa cống từ sau quán Góc Phố đến đường Nguyễn Thị Minh Khai		xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2026	QĐ số 1671B/QĐ-UBND ngày 15/7/2026	**910**	**910**	**910**	800	110		0	**910**	800	110	
16	Duy tu, sửa chữa đường hẻm cặp bên Sacombank		xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7			QĐ số 1671C/QĐ-UBND ngày 15/7/2026	**858**	**858**	**858**	800	58		-858	-	-	-	Ngưng đầu tư do vướng mặt bằng
17	Duy tu, sửa chữa đường và hệ thống thoát nước ấp 3 và ấp 4		xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2026	QĐ số 2825/QĐ-UBND ngày 19/10/2026			-	-	-	1,072		**1,072**	686	386	
18	Duy tu, sửa chữa đường dẫn cầu Cây Me đoạn ấp An Lộc		xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2026	QĐ số 1672A/QĐ-UBND ngày 15/7/2026	**1,085**	**1,085**	**1,085**	900	185		0	**1,085**	900	185	
19	Duy tu, sửa chữa đường tổ 2 đến tổ 3 nhà a Hune ra cánh đồng		xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2026	QĐ số 1672B/QĐ-UBND ngày 15/7/2026	**500**	**500**	**500**	400	100		0	**500**	400	100	
20	Duy tu, sửa chữa 01 đoạn đường kênh sườn 2		xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7				**1,633**	**1,633**	**1,633**	968	665		-1633	-	-	-	Ngưng đầu tư do vướng mặt bằng
21	Duy tu, sửa chữa đường kênh Sườn 5 và đường dẫn vào cầu kênh Soài So		xã Tri Tôn	KBNN KV XX - PGD số 7		2026	QĐ số 2826/QĐ-UBND ngày 19/10/2026			-	-	-	1,344		**1,344**	700	644	